

MỘT SỐ Ý KIẾN VỀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI THUỘC LĨNH VỰC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

*PGS.TS. Tăng Văn Khiên**

Đề tài nghiên cứu thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn (KHXH&NV) rất đa dạng, phong phú thuộc nhiều loại hình, ở nhiều lĩnh vực khác nhau. Hơn nữa nhiều khi khó có được những căn cứ để có thể đối chiếu, so sánh cụ thể như các lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học kỹ thuật... Vì vậy việc đánh giá kết quả nghiên cứu các đề tài thuộc lĩnh vực này có những đặc điểm riêng với những khó khăn nhất định. Cùng một kết quả nghiên cứu nhưng rất có thể có những cách nhìn nhận khác nhau và đánh giá đạt được ở những mức độ khác nhau.

Để góp phần khắc phục những khó khăn đó, đảm bảo đánh giá được tương đối đúng mức và khách quan về kết quả nghiên cứu của các đề tài thuộc lĩnh vực KHXH&NV, cần có một số yêu cầu thống nhất khi nghiệm thu đánh giá kết quả nghiên cứu của đề tài.

Thực tế có thể có rất nhiều yêu cầu đánh giá khác nhau, song theo tôi có thể tập trung vào một số yêu cầu chính sau đây:

1. Đánh giá chủ đề và mục tiêu nghiên cứu

- Một người có khả năng nghiên cứu tốt trước hết là phải biết lựa chọn chủ đề nghiên cứu, tức là xác định tên gọi của đề tài. Yêu cầu tên gọi phải ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp với

lĩnh vực nghiên cứu, đáp ứng yêu cầu của một đề tài khoa học (theo từng cấp độ nghiên cứu), đồng thời phải có cơ sở khoa học và điều kiện thực tế để triển khai thực hiện.

- Mục tiêu nghiên cứu của đề tài phải vừa khái quát vừa cụ thể, chỉ rõ kết quả nghiên cứu cần đạt được mục đích gì, trả lời những câu hỏi nào. Mục tiêu nghiên cứu phải phù hợp với tên gọi và thể hiện được những yêu cầu chính của đề tài cần nghiên cứu.

Ví dụ tên đề tài: “Đánh giá tác động của khoa học và công nghệ (KH&CN) đối với phát triển kinh tế Việt Nam giai đoạn 2001-2005” thì mục tiêu nghiên cứu phải chỉ ra được trong giai đoạn 2001-2005 mức độ tác động của KH&CN đến phát triển kinh tế Việt Nam ở mức nào, cụ thể là bao nhiêu; Nhưng nếu tên đề tài là: “Nghiên cứu đánh giá tổng kê tác động của KH&CN đối với phát triển kinh tế Việt Nam” thì mục tiêu chính của đề tài lại là xây dựng được phương pháp luận đánh giá tác động của KH&CN đối với phát triển kinh tế Việt Nam (lựa chọn chỉ tiêu phản ánh, xây dựng phương pháp đánh giá, đảm bảo nguồn số liệu tính toán...); đồng thời cũng cần có bổ sung thêm mục tiêu tính toán thử nghiệm để chứng minh tính khả thi và ý nghĩa thực tế của phương pháp đề nghị.

* Hội Thống kê Việt Nam

2. Đánh giá về nội dung kết quả nghiên cứu của đề tài

Về nội dung nghiên cứu đề tài khoa học cần được xem xét trên các khía cạnh sau:

- *Nội dung nghiên cứu phải phù hợp và đáp ứng mục tiêu đã đề ra.* Ví dụ: Mục tiêu nghiên cứu của đề tài là xây dựng phương pháp luận đánh giá tác động của KH&CN đối với phát triển kinh tế Việt Nam thì nội dung nghiên cứu của đề tài là phải lựa chọn các chỉ tiêu thống kê đo lường phát triển khoa học và nâng cao năng lực công nghệ, các chỉ tiêu về phát triển kinh tế (gồm các chỉ tiêu đã có số liệu hoặc có khả năng thu thập được số liệu); Xây dựng được mô hình cho phép nghiên cứu quan hệ giữa các chỉ tiêu năng lực KH&CN và các chỉ tiêu phát triển kinh tế đã lựa chọn. Đồng thời ở một mức độ nào đó áp dụng mô hình trên tính toán thử nghiệm theo số liệu thu thập được để trả lời câu hỏi về mức độ tác động của KH&CN đối với phát triển kinh tế đến đâu.

- *Có tính khoa học, sáng tạo và mới mẻ:* Tính khoa học, sáng tạo thể hiện ở chỗ nội dung nghiên cứu phải được đặt vấn đề, giải quyết vấn đề một cách khoa học, logic và hệ thống, có lập luận phân tích đầy đủ và được chứng minh định lượng (khi cần thiết), chỉ rõ nguyên nhân tồn tại của cái cũ, đề xuất những nội dung mới và giải pháp thực hiện... tính sáng tạo, tính mới mẻ ở đây không phải chỉ là những gì mới có hoàn toàn, mà có thể trên cơ sở cái đã có, tiếp tục hoàn thiện thêm hoặc về lý luận hay phương pháp luận đã có nhưng tiếp tục nghiên cứu cải tiến để có thể vận dụng được vào thực tế cụ thể... thì những đề xuất đó cũng được xem là sáng tạo, là cái mới đã thực hiện được.

- *Có tính khả thi:* Các nội dung được đề tài đề xuất cùng với tính khoa học, sáng tạo và mới mẻ, nhất thiết phải có tính khả thi, tức là

phù hợp với yêu cầu và điều kiện thực tế; có nghĩa là các nội dung nghiên cứu đó phải gắn liền với nhu cầu thiết thực của thực tế hoạt động sản xuất và đời sống xã hội; đồng thời phải đảm bảo có điều kiện để thực hiện. Tránh tình trạng có những nội dung khoa học đề xuất ra để mà đề xuất vì trong thực tế không phù hợp với trình độ về nhân lực và không có điều kiện về thông tin để thực hiện.

- *Có tính kế thừa và minh bạch:* Ít có một kết quả nghiên cứu khoa học nào lại có thể thực hiện thành công được nếu bắt đầu từ số không, mà thường phải kế thừa những kết quả nghiên cứu đã đạt được trước đó. Tuy nhiên việc kế thừa ở đây phải có chọn lọc để phát triển và hoàn thiện. Lưu ý là khi trong kết quả nghiên cứu có kế thừa thì cần phải làm rõ điểm nào là kế thừa của các tác giả khác, điểm nào là hoàn thiện, phát triển thêm hoặc đề xuất mới của các tác giả đề tài, tức là phải rất minh bạch. Muốn vậy, trong kết quả nghiên cứu một đề tài nghiên cứu khoa học, khi có tham khảo tài liệu của các tác giả trước đó phải có trích dẫn tài liệu tham khảo một cách đầy đủ, đúng thể thức quy định. Trong thực tế hiện nay có nhiều đề tài nghiên cứu khoa học đưa không đủ và không đúng nội dung trích dẫn tài liệu tham khảo. Phần lớn các đề tài chỉ đưa danh mục tài liệu tham khảo ở cuối đề tài, không nói rõ trích dẫn cụ thể ở đâu và từ những tài liệu tham khảo nào. Làm như vậy có thể có hai khả năng xảy ra: Hoặc là trong kết quả nghiên cứu có những điểm tác giả đề tài sao chép lại hoàn toàn phần viết của tác giả khác để lấy làm kết quả nghiên cứu của mình, hoặc là có những tài liệu thực tế tác giả không tham khảo nhưng vẫn ghi vào danh mục tài liệu tham khảo cho có hình thức (như vậy Hội đồng nghiệm thu khó có thể phân biệt được).

3. Đánh giá kết quả ứng dụng thực tế của một đề tài khoa học

Đối với đề tài nghiên cứu khoa học việc đánh giá kết quả ứng dụng thực tế là một yêu cầu quan trọng, nó là mục đích cuối cùng của quá trình nghiên cứu. Tuy nhiên đối với đề tài nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực KHXH&NV việc đánh giá kết quả ứng dụng thực tế là rất khó, và cho đến nay còn chưa có được những quy định cụ thể và thống nhất làm căn cứ để đánh giá kết quả ứng dụng thực tế cho các đề tài nghiên cứu thuộc lĩnh vực này.

Trước thực tế đó chúng tôi đề nghị 2 vấn đề cần quan tâm nghiên cứu để vận dụng khi đánh giá kết quả ứng dụng thực tế của đề tài khoa học: Phân biệt mức độ ứng dụng vào thực tế và làm rõ nội dung thể nào được gọi là được ứng dụng vào thực tế đối với đề tài thuộc lĩnh vực KHXH&NV.

a. Phân biệt mức độ ứng dụng vào thực tế

Trong thực tế về kết quả nghiên cứu khoa học có những đề tài ứng dụng được nhiều nội dung, nhưng cũng có những đề tài chỉ ứng dụng được một hoặc một số nội dung nào đó. Vậy cần phân thành 2 mức độ: Ứng dụng về cơ bản và ứng dụng một phần. Nếu tất cả hoặc phần lớn những nội dung chính của đề tài nghiên cứu được đưa vào ứng dụng thực tế thì gọi là "được áp dụng về cơ bản"; còn nếu có một hoặc một số ít nội dung được đưa vào ứng dụng thì gọi là "được áp dụng một phần".

b. Xác định tiêu chuẩn gọi là được áp dụng vào thực tế

Theo chúng tôi được xác định là áp dụng vào thực tế nghĩa là kết quả nghiên cứu được chuyển giao để đưa vào ứng dụng phục vụ cho các công đoạn tiếp theo (có thể là phục vụ cho nghiên cứu tiếp, có thể là phục vụ cho công tác đào tạo hoặc triển khai thực tế trong sản xuất, đời sống xã hội). Với quan niệm như vậy kết quả ứng dụng thực tế của đề tài NCKH bao gồm:

- Kết quả NCKH được thể chế hóa thành các văn bản đưa vào sử dụng thực tế như ra các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ... phục vụ cho công tác quản lý, điều hành cũng như triển khai công tác chuyên môn.

- Kết quả NCKH được biên soạn thành các cuốn sách chuyên khảo xuất bản để phục vụ cho đông đảo các đối tượng sử dụng trong xã hội; được chọn lọc để viết thành các loại báo đăng ở các tạp chí khoa học trong và ngoài nước. Thực tế kết quả nghiên cứu khoa học được xuất bản là rất có ý nghĩa về mặt nội dung, vừa để phổ biến thông tin (đảm bảo tính thông tin của đề tài khoa học) vừa là đưa ra để đông đảo người sử dụng đánh giá và xem xét.

- Kết quả nghiên cứu được các đề tài tiếp nối triển khai mở rộng nghiên cứu tiếp. Như vậy kết quả nghiên cứu của đề tài này lại là cơ sở lý luận, hoặc là giai đoạn đầu cho các đề tài nghiên cứu khác.

- Kết quả nghiên cứu được chọn lọc để báo cáo hoặc đăng ở các tập kỷ yếu của các cuộc hội thảo khoa học Quốc tế, hội thảo khoa học Quốc gia và các cuộc hội thảo chuyên sâu liên quan đến kết quả nghiên cứu của đề tài nhưng do tổ chức khác (không phải là Ban Chủ nhiệm đề tài) thực hiện.

- Kết quả NCKH được biên soạn thành các bài giảng chuyên đề phục vụ cho đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn hoặc đưa vào các cuốn giáo trình của các trường Cao đẳng, Đại học phục vụ cho công tác đào tạo theo các trình độ Cao đẳng, Đại học và trên Đại học;

- Kết quả nghiên cứu đưa lên trang web được nhiều người tra cứu và sử dụng (thống kê được số người truy cập).

(Xem tiếp trang 19)

(Tiếp theo trang 15)

Trên đây là một số ý kiến về việc đánh giá kết quả nghiên cứu thuộc lĩnh vực KHXX&VN do tôi tham khảo các tài liệu cùng với kinh nghiệm rút ra từ nhiều năm làm công tác quản lý và nghiên cứu khoa học muốn giới thiệu để bạn đọc tham khảo. Tuy nhiên đây chỉ là một số điểm tôi thấy được và đã thực hiện, chắc chắn còn nhiều vấn đề chúng tôi chưa có điều kiện đề cập đến.

Tài liệu tham khảo:

1. ThS. Đinh Thị Thúy Phương, Báo cáo kết quả nghiên cứu đề tài “ Một số giải pháp đẩy mạnh ứng dụng kết quả nghiên cứu đề tài khoa học của ngành Thống kê giai đoạn 1995-2005”;
2. Luật Khoa học và Công nghệ, năm 2000.

Nguồn: Báo cáo trình bày tại Hội thảo khoa học của Khoa Quản lý khoa học, trường đại học Khoa học xã hội và nhân văn, năm 2014